

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH HÀ
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2019/HS-ST

Ngày: 13-8-2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Hanh.
2. Bà Nguyễn Thị Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở TAND huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 29/2019/TLST-HS ngày 19/7/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xét số 30/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn U, sinh năm 1978 tại xã T, huyện H, tỉnh Hải Dương; nơi cư trú: thôn L, xã T, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Cao Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Chưa; tiền án:

- Bản án số 28/2012/HSST ngày 09/3/2012 của TAND quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt Nguyễn Văn U 04 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Nộp án phí dân sự ngày 21/9/2012; chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/12/2014.

- Bản án số 58/2015/HSST ngày 29/10/2015 của TAND huyện Thanh Hà xử phạt Nguyễn Văn U 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Nộp án phí dân sự ngày 23/02/2016, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/11/2017.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/5/2019, chuyển tạm giam ngày 15/5/2019 tại Trại tạm giam Kim Chi-Công an tỉnh Hải Dương; (có mặt).

** Người làm chứng:*

- Anh Hoàng Quang P, sinh năm 1979; cư trú tại: Thôn V, xã B, huyện H, tỉnh Hải Dương; vắng mặt

- Ông Nguyễn Hữu C, sinh năm 1966; cư trú tại: Thôn Đ, xã B, huyện H, tỉnh Hải Dương; vắng mặt

- Bà Cao Thị L, sinh năm 1956; cư trú tại: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Hải Dương; có mặt

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980; cư trú tại: Thôn P, xã C, huyện H, tỉnh Hải Dương; có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, khoảng 09 giờ ngày 14/5/2019, Nguyễn Văn U đi xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển số 34B4-013.60 (xe của bà Cao Thị L, là mẹ U) từ nhà ở thôn L, xã T, huyện H đến khu vực cổng Bệnh viện đa khoa huyện A, thành phố Hải Phòng, mục đích tìm mua ma túy để sử dụng. Tại đây U mua 02 gói ma túy, đựng trong gói giấy màu trắng với giá 200.000 đồng của một người đàn ông không quen biết, U cho 02 gói ma túy vừa mua được vào trong túi quần phía trước, bên phải rồi đi xe máy về nhà, khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, khi về đến khu vực bến đò Q, địa phận xã B, huyện H, thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần phía trước, bên phải U đang mặc 02 gói giấy màu trắng, kích thước mỗi gói 2 x 1cm, bên trong có chất bột dạng cục màu trắng, U khai nhận là Heroin, mục đích để sử dụng; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển số 34B4-013.60.

Tại Bản kết luận giám định số 203/KLGD-PC09 ngày 16/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: chất bột (dạng cục) màu trắng niêm phong trong phong bì ghi thu của Nguyễn Văn U, gửi đến giám định tổng khối lượng là: 0,130g là ma túy, loại Heroin.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKS ngày 18/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn U về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ trái phép 0,130g Heroine, mục đích để sử dụng như cáo trạng đã mô tả.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn U phạm

tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U từ 5 năm 3 tháng - 5 năm 9 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/5/2019. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 15 phút ngày 14/5/2019, tại khu vực bên đò Q, địa phận xã B, huyện H, Nguyễn Văn U đang cất giấu trái phép 0,130g Heroine, mục đích để sử dụng bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điều 249 Bộ luật hình sự, vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bản án số 58/2015/HSST ngày 29/10/2015 của TAND huyện Thanh Hà đã xác định bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, tính đến ngày 14/5/2019 bị cáo chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung tăng nặng là tái phạm nguy hiểm theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đã nhiều lần bị kết án liên quan đến tội phạm về ma túy, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, mà lại tiếp tục phạm tội. Điều này thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị

cáo. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa.

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Số mẫu ma túy hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy. Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, biển số 34B4-013.60, quá trình điều tra xác định thuộc quyền sở hữu của bà Cao Thị L, bà L không biết U sử dụng xe máy đi mua ma túy; ngày 03/7/2019 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Hà đã trả lại cho bà L là phù hợp.

[7] Đối với người bán ma túy cho U do không xác định được nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/QH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn U phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn U 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/5/2019.
3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số mẫu ma túy hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Hải Dương.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn U phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục THADS huyện Thanh Hà;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

` Vũ Thị Nhung